TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG-TỈNH BẠC LIÊU	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 134/2017/QĐST-HNGĐ	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	Phước Long, ngày 26 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 233/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần T.P** – sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh **Thái N.P** – sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110 116, 117, 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần T.P và anh Thái N.P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần T.P và anh Thái N.P thuận tình ly hôn.

2.2 Về quan hệ con chung: Chị Trần T.P và anh Thái N.P thống nhất giao ba con chung là cháu Thái M.L - sinh ngày 03 tháng 11 năm 2001, cháu Thái K.L - sinh ngày 24 tháng 12 năm 2003 và cháu Thái T.L - sinh ngày 23 tháng 9 năm 2011 cho chị P tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi

dưỡng. Anh Thái N.P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

Anh Thái N.P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Thái M.L - sinh ngày 03 tháng 11 năm 2001, cháu Thái K.L - sinh ngày 24 tháng 12 năm 2003 và cháu Thái T.L - sinh ngày 23 tháng 9 năm 2011 theo phương thức định kỳ hàng tháng, với mức cấp dưỡng là 650.000đ/tháng/mỗi cháu, thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 18 tháng 12 năm 2017 đến khi cháu M.L, cháu K.L và cháu T.L tròn 18 tuổi.

2.3 Về quan hệ tài sản chung và nợ: Chị Trần T.P và anh Thái N.P thống nhất không có tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Chị Trần T.P tự nguyện chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị P đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0010354 ngày 03 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long, chuyển thu án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), chị P được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Thái N.P tự nguyện nộp án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án theo Điều 6; quyền và nghĩa vụ theo các Điều 7, 7a, 7b; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phước Long;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Đang